

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 163/2024/HS-ST

Ngày: 11-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà L Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Phi

Ông Nguyễn Văn Nhân

Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Hoàng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông L Đức Trí- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2024/QĐXXST – HS ngày 26/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng L, giới tính: nam, sinh ngày 06/05/1976; nơi sinh: TN; nơi ĐKKTT: thôn TH, xã TH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: thôn NH, xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1947, con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 1957; anh chị em ruột: có 07 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ: Đặng Thị Ngọc D, sinh năm 1974; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 25/06/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”.

- Ngày 22/02/2021 bị Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm Hành chính số tiền 1.500.000đồng về Hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 13/01/2024 được tại ngoại - **Có mặt tại phiên tòa.**

2. Họ và tên: **L H P**, giới tính: nam, sinh ngày 17/03/1970; nơi sinh: BD; nơi ĐKHKTT: thôn ĐN, xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; con ông: L Ngọc C (đã chết); con bà: Nguyễn Thị B (đã chết); anh chị em ruột: có 09 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024, đến ngày 13/01/2024 được tại ngoại - **Có mặt tại phiên tòa.**

3. Họ và tên: **Dương L Thanh C**, giới tính: nam, sinh ngày 16/12/1985; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: thôn NH, xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Dương L M, sinh năm 1955, con bà: Ngô Thị P, sinh năm 1964; anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1995; vợ: Mai Thị Hiền, sinh năm 1988, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 25/01/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2024, đến ngày 13/01/2024 được tại ngoại - **Có mặt tại phiên tòa.**

4. Họ và tên: **Phan Ngọc D**, giới tính: nam, sinh ngày 14/04/1949, nơi sinh: Đà Nẵng; nơi ĐKHKTT: 12C Khu quy hoạch HT, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện nay: thôn ĐN, xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật; nghề nghiệp: hưu trí; trình độ học vấn: 07/10; con ông: Phan K (đã chết), con bà: Ngô Thị M (đã chết); anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1944, nhỏ nhất sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Vân H, sinh năm 1962; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại - **Có mặt tại phiên tòa.**

5. Họ và tên: **L Thị T**, giới tính: nữ; sinh ngày 10/11/1961; nơi sinh: Bình Định; nơi ĐKHKTT: thôn ĐN, xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn:

04/12; con ông: L Ngọc C (đã chết), con bà: Nguyễn Thị B (đã chết); anh chị em ruột: có 08 người, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh năm 1975; cH: Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại - **Có mặt tại phiên tòa.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 ngày 11/01/2024, Công an huyện Đ bắt quả tang tại quán cà phê của bà L Thị Tuyết, sinh năm 1961, HKTT: ĐN, NG, Đ một nhóm đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền gồm Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D.

Kết quả điều tra xác định: vào khoảng 06 giờ 45 phút, ngày 11/01/2024, các đối tượng D, P, C, Lạc ngồi uống cà phê tại quán của bà L Thị Tuyết và rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Mức ăn thua là 50.000đ, 100.000đ, 150.000đ, 200.000đ, 250.000đ cho các mức thua nhì, thua ba, thua bét, thua cháy, thua ù. Các đối tượng đánh bạc không đầu chón, chung chi bằng tiền mặt. L Thị T biết và đồng ý, đồng thời cung cấp bộ bài cho các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền tại quán cà phê của mình. Đến 07h30' cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ đồ vật liên quan cùng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 16.150.000đ. (BL 47 – 48).

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, các bị can đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị can L H P và Phan Ngọc D, L Thị T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Phan Ngọc D là người đủ 70 tuổi trở Ln nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Tang vật thu giữ:

- Tại chiếu bạc:

+ Tiền tang trên chiếu bạc: 6.950.000đ.

+ 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

- Tiền thu giữ trong người các đối tượng dùng để đánh bạc:

+ Thu giữ trong người Phan Ngọc D: 8.200.000đ.

+ Thu giữ trong người L H P: 1.000.000đ.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 16.150.000đ cùng các vật chứng trên hiện đã bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Ngoài ra CQĐT còn thu giữ trong người của Nguyễn Hoàng Lạc số tiền 25.950.000đ, số tiền này Lạc khai nhận là tiền cá nhân, không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Hoàng Lạc. (BL 136).

Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị T về tội về tội “*đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị T và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; phạt tiền bổ sung từ 60.000.000đồng đến 70.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương L Thanh C; đề nghị xử phạt bị cáo từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo L Hồng P, L Thị Tuyết; đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc D; đề nghị xử phạt bị cáo từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 16.150.000đồng; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng.

Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: vào ngày 11/01/2024, tại xã NG, huyện Đ, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D đã có hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, tổng số tiền các bị can dùng để đánh bạc là 16.150.000đ. Bị cáo L Thị T mặc dù không tham gia đánh bạc, tuy nhiên T đồng ý cho các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền trong quán cà phê của mình nên hành vi của L Thị T là hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: hành vi các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị Tuyết đã phạm vào tội “đánh bạc”, tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi “đánh bạc” là tệ nạn xã hội, sẽ làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động và muốn thu lợi nhanh chóng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật; hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa P, làm giảm hiệu lực quản lý trật tự xã hội của nhà nước.

[4] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án:

[4.1] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: đây là sòng bạc tự phát, các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc từ trước nên cần xác định vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, trong vụ án, bị cáo L Thị Tuyết mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng Tuyết đồng ý cho các con bạc chơi bạc tại quán cà phê của mình và đồng thời cung cấp bộ bài cho các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền tại quán cà phê của mình nên hành vi của bị cáo Tuyết đã đồng phạm với vai trò giúp sức cho các con bạc trong vụ án. Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc, Dương L Thanh C có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc đã bị xử phạt hành

chính về hành vi đánh bạc nên các bị cáo Lạc, bị cáo C phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo; bị cáo Dương L Thanh C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố được Bộ Quốc phòng thưởng Huân C chiến sĩ vẻ vang, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo; các bị cáo L Hồng P và L Thị Tuyết đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; đối với bị cáo Phan ngọc D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội đã trên 70 tuổi; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo;

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo L H P, Phan Ngọc D, L Thị Tuyết cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; Đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc, Dương L Thanh C mặc dù có nhân thân xấu, tuy nhiên trong vụ án số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, P tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền thu giữ trên sông bạc 16.150.000đồng, các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc và liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp;

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tạm giữ và trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc số tiền 25.950.000đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]Về án phí: buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị Tuyết mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị Tuyết phạm tội “*đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ thời gian tạm giữ 02 ngày, từ ngày 11/01/2024 đến ngày 13/01/2024), bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 28 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đ nhận được quyết định thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Lạc cho Ủy ban nhân dân xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương L Thanh C;

Xử phạt bị cáo Dương L Thanh C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ thời gian tạm giữ 02 ngày, từ ngày 11/01/2024 đến ngày 13/01/2024), bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 28 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đ nhận được quyết định thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Dương L Thanh C số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Dương L Thanh C cho Ủy ban nhân dân xã NG, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo L Hồng P, L Thị Tuyết;

Xử phạt bị cáo L Hồng P 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo L Thị Tuyết 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Ngọc D;

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc D 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 16.150.000đồng (mười sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và giấy nộp tiền số 10574125 ngày 26/7/2024 vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng L, L H P, Dương L Thanh C, Phan Ngọc D, L Thị Tuyết mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo. để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

L Thị Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Mai Khoa

Cao Đình Nhân

L Thị Thanh Vũ

**Caùc Hoäi thaám nhaân daân
Thaám phaùn - Chuû toäi phieân toaø**